



Cập nhật MBB – TRUNG LẬP

Ngày 15/08/2025



Cao Việt Hùng, CFA

(028) 7300 7000 (ext: 1049)

hungcv@acbs.com.vn

Khuyến nghị

TRUNG LẬP

HOSE: MBB

Ngân hàng

Giá hiện tại (VND) 27.600

Giá mục tiêu (VND) 27.700

Tỷ lệ tăng giá +0,4%

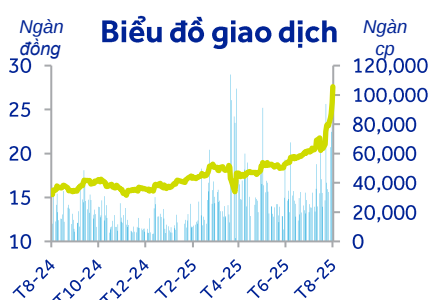
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,1%

Tổng tỷ suất lợi nhuận +1,4%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	68,4	28,7	40,2	67,4
Tương đối	37,6	18,0	14,7	34,0

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Viettel	18,4%
SCIC	9,8%
TCT Trực thăng Việt Nam	7,0%
TCT Tân Cảng Sài Gòn	6,2%
VCB	3,8%

Thống kê

15/08/2025

Mã Bloomberg

MBB VN

Thấp/Cao nhất 52 tuần 14.735-

(VND) 27.600

SL lưu hành (triệu cp) 8.055

Vốn hóa (tỷ đồng) 222.318

Vốn hóa (triệu USD) 8.405

Room khối ngoại còn lại (%) 0,0

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 68,7

KLGD TB 3 tháng (cp) 33.055.680

VND/USD 26.450

VNIndex / HNX 1640,69/285,15

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI (MBB)

Chúng tôi nâng 40% giá mục tiêu lên 27.700 đồng/cp, chủ yếu nhờ tăng P/E mục tiêu từ 6,5x lên 8,0x để phản ánh sự phục hồi rõ nét trong chất lượng tài sản của MBB, được hỗ trợ bởi thị trường BĐS khởi sắc và môi trường vĩ mô thuận lợi. Tuy nhiên, chúng tôi hạ khuyến nghị từ KHẢ QUAN xuống TRUNG LẬP do giá cổ phiếu đã tăng 54% kể từ báo cáo trước.

KQKD Q2/25 của MBB khá tích cực. LN trước dự phòng tăng trưởng tốt (+27,5% svck và +8,1% sv quý trước), dù LNTT giảm (-1,7% svck và -10,5% sv quý trước) do ngân hàng tăng mạnh chi phí trích lập dự phòng (+138,6% svck và +60,3% sv quý trước).

Chất lượng tài sản cải thiện rõ rệt. Đến cuối Q2/25, tỷ lệ nợ xấu và nợ nhóm 2 giảm còn 1,6% và 1,3% (-24 bps và -61 bps q/q). Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng lên 89% từ mức 75% cuối quý trước.

Cho năm 2025, chúng tôi dự báo LNTT của MBB đạt 32.358 tỷ đồng, tăng trưởng 12,2% svck (kế hoạch ĐHCĐ: 10%). Trong đó:

- (1) Thu nhập lãi thuần dự báo tăng 24,2% svck, chủ yếu nhờ tăng trưởng tín dụng 25%, trong khi NIM ổn định ở mức 4,18%.
- (2) Thu nhập ngoài lãi dự báo đi ngang svck do nền so sánh cao trong Q4 năm ngoái khi MBB chốt lãi danh mục trái phiếu của mình.
- (3) Chi phí hoạt động dự báo tăng 12% svck. Tỷ lệ CIR dự báo giảm từ 30,7% xuống 29,2%, qua đó giúp MBB duy trì được khả năng sinh lời của mình.
- (4) Chi phí dự phòng dự báo tăng mạnh 44,8% svck để củng cố bộ đệm dự phòng của mình. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu duy trì ổn định ở mức tốt là 93%.

Đối với năm 2026, chúng tôi dự báo LNTT của MBB tăng trưởng 26% svck, đạt 40.774 tỷ đồng nhờ tăng trưởng tín dụng cao (25%) và áp lực nợ xấu giảm bớt. Các khách hàng lớn của MBB như Novaland và Trung Nam đang phục hồi tốt, dư nợ tại MBB đang giảm dần.

Với bối cảnh thị trường BĐS và vĩ mô thuận lợi, chúng tôi **nâng P/E mục tiêu của MBB từ 6,5x lên 8,0x** để triển vọng khả quan sắp tới của ngân hàng.

(Đơn vị: tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tăng trưởng tín dụng	26,1%	24,9%	28,0%	24,7%	25,0%	25,0%
NIM	5,10%	5,76%	4,87%	4,13%	4,18%	4,23%
Tỷ lệ thu nhập ngoài lãi	29,1%	21,0%	18,2%	25,7%	21,7%	19,8%
Tăng trưởng	35,0%	23,4%	3,8%	17,1%	17,8%	23,1%
CIR	33,5%	32,5%	31,5%	30,7%	29,2%	26,6%
Chi phí tín dụng	2,2%	1,8%	1,1%	1,3%	1,9%	2,0%
LN trước thuế	16.527	22.729	26.306	28.829	32.358	40.774
Tăng trưởng	54,6%	37,5%	15,7%	9,6%	12,2%	26,0%
LNST cổ đông công ty mẹ	12.697	17.483	20.677	22.634	25.404	32.012
LN thuộc về cổ đông	12.148	16.674	19.372	21.047	23.629	30.019
EPS điều chỉnh (VND)	1.508	2.070	2.405	2.613	2.933	3.727
BVPS điều chỉnh (VND)	7.396	9.429	11.513	13.923	16.629	20.056
ROA	2,2%	2,5%	2,3%	2,0%	1,9%	1,9%
ROE	22,6%	24,6%	23,0%	20,5%	19,2%	20,3%
CAR (Basel 2)	11,0%	12,0%	10,8%	11,7%	11,2%	10,8%
P/E	8,6	4,4	4,9	6,2	9,4	7,4
P/B	1,7	1,0	1,0	1,2	1,7	1,4
Cổ tức mỗi cp (VND)	-	-	500	500	300	300
Tỷ suất cổ tức	0,0%	0,0%	3,1%	3,1%	0,8%	1,1%

Dunamu hợp tác với MBB để xây dựng sàn giao dịch tài sản số

Ngày 12/08, MBB và Dunamu (chủ sở hữu sàn Upbit Hàn Quốc) đã ký biên bản ghi nhớ (MoU) nhằm thành lập sàn giao dịch tài sản số nội địa đầu tiên tại Việt Nam. Theo đó, **Dunamu sẽ là đối tác chiến lược chính của MBB**, chia sẻ công nghệ và hạ tầng, đồng thời tư vấn về tuân thủ quy định, bảo vệ nhà đầu tư và phát triển nhân tài.

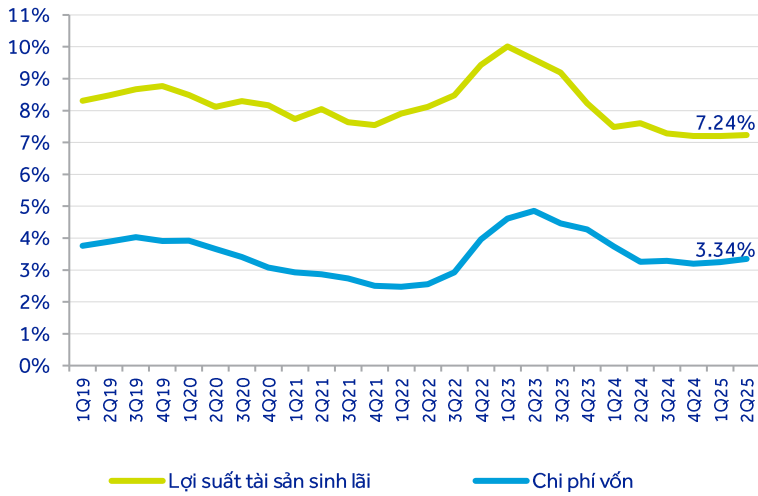
Thỏa thuận được ký trong bối cảnh Việt Nam đang đưa tài sản số vào khuôn khổ giám sát chính thức. Tháng 7 vừa qua, Luật Công nghiệp Công nghệ số đã được thông qua để **hợp pháp hóa tiền số** và thiết lập thị trường một cách có quy định. Quy định và cơ chế cho sàn giao dịch tài sản số dự kiến sẽ được hoàn thiện và cho phép bắt đầu vận hành sớm nhất từ năm 2027.

Sàn giao dịch trong nước đóng vai trò trung gian kết nối lệnh với sàn quốc tế lớn như Binance, OKX, thay vì tự vận hành hoàn toàn. Nhà nước khuyến khích khu vực tư nhân tham gia nhưng giới hạn tối đa 5 sàn giao dịch được cấp phép. Công ty vận hành sàn giao dịch tài sản số phải có vốn điều lệ tối thiểu 10.000 tỷ đồng và chỉ có tổ chức được phép góp vốn nhằm đảm bảo năng lực tài chính và quản trị rủi ro.

Cơ quan quản lý sẽ chỉ cho phép niêm yết và giao dịch một số đồng tiền điện tử lớn uy tín, và giới hạn nhóm nhà đầu tư đủ điều kiện. Ngoài giao dịch tiền số, sàn nội địa có thể triển khai nghiệp vụ cho vay ký quỹ, phát hành thẻ liên kết thanh toán, nạp/rút tiền pháp định, và thu phí từ các dịch vụ này.

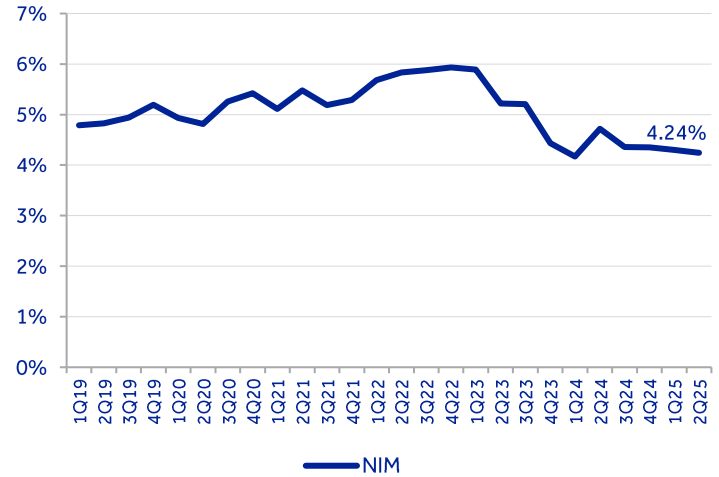
Việt Nam có tiềm năng lớn về tài sản số với hơn 20 triệu người sở hữu tài sản số và đứng thứ 05 thế giới về dòng vốn qua kênh blockchain. GTGD tài sản số của Việt Nam ~800 tỷ USD/năm.

Chi phí vốn nhích nhẹ



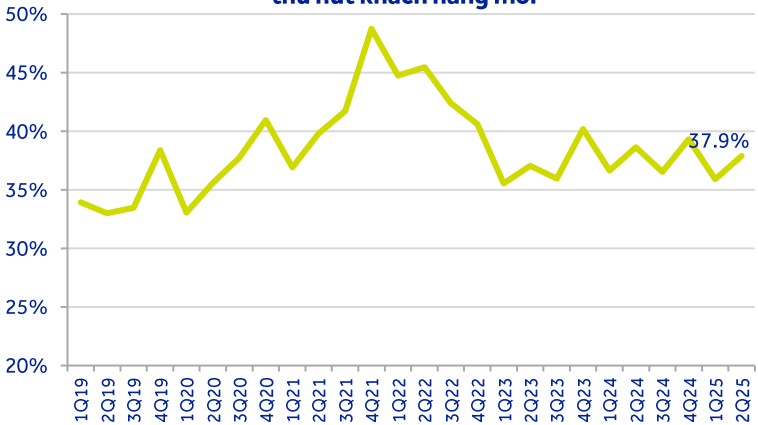
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

NIM duy trì ổn định



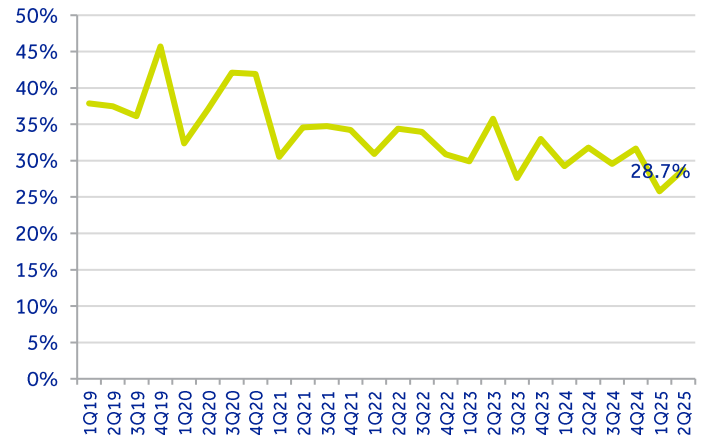
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Tỷ lệ CASA cải thiện nhờ các sản phẩm số thu hút khách hàng mới



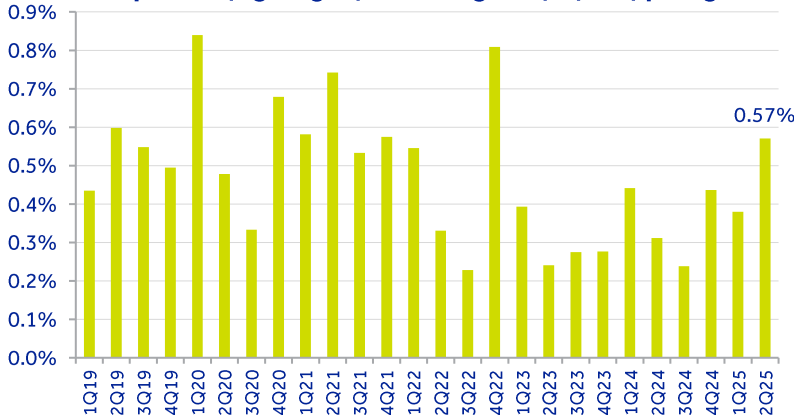
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Tỷ lệ CIR tiếp tục xu hướng giảm



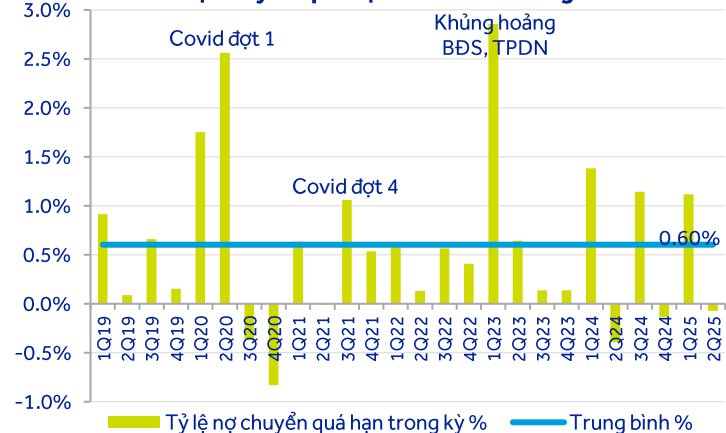
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Chi phí tín dụng tăng mạnh để củng cố bộ đệm dự phòng



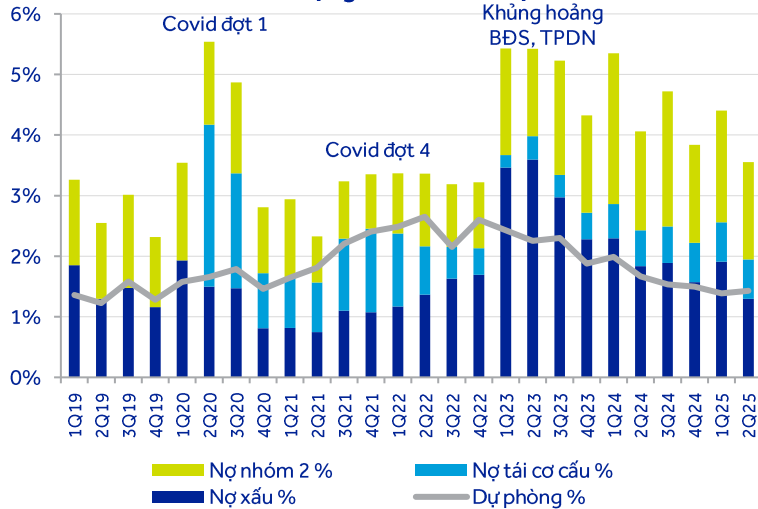
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Nợ chuyển quá hạn ở mức âm trong Q2/25



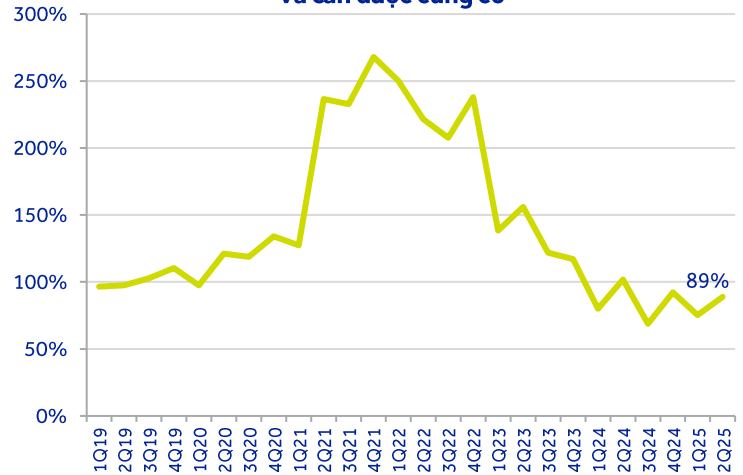
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Chất lượng tài sản cải thiện rõ nét



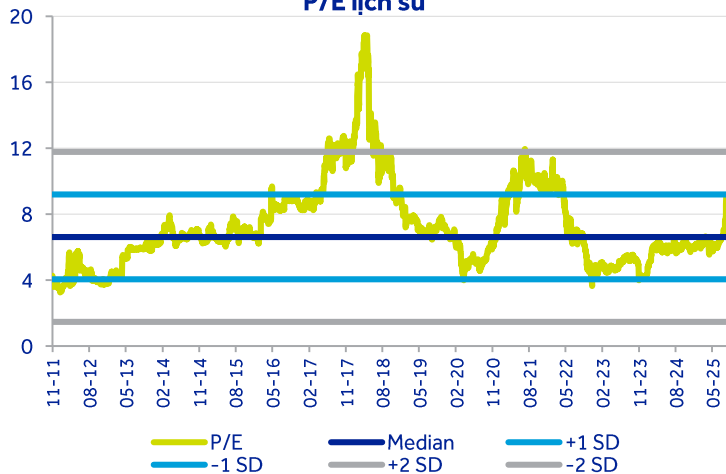
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu không còn quá dày và cần được củng cố



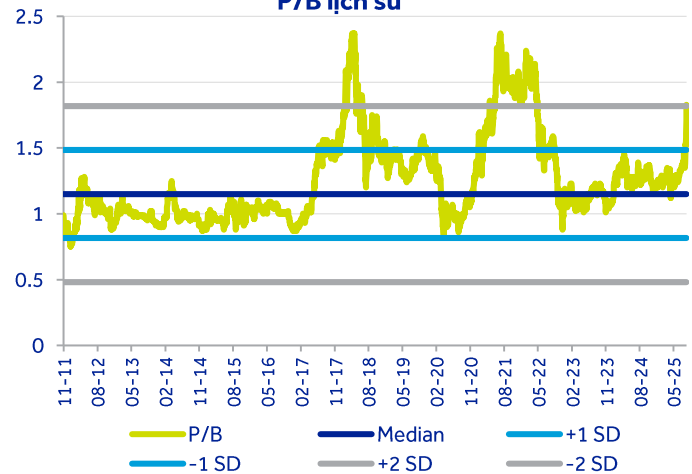
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

P/E lịch sử



Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

P/B lịch sử



Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

(Đơn vị: tỷ đồng, trừ khi chú thích khác)	Giá hiện tại (đồng):	27.600	Giá mục tiêu (đồng):	27.700	Vốn hóa (tỷ đồng):	222.318
KẾT QUẢ KINH DOANH	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần	26.200	36.023	38.684	41.152	51.115	64.414
Lợi nhuận từ dịch vụ	4.367	4.136	4.085	4.368	5.023	5.777
Lợi nhuận khác	6.368	5.434	4.537	9.893	9.138	10.146
Tổng thu nhập	36.934	45.593	47.306	55.413	65.276	80.337
Tăng trưởng (%)	35,0%	23,4%	3,8%	17,1%	17,8%	23,1%
Chi phí hoạt động	(12.377)	(14.816)	(14.913)	(17.007)	(19.048)	(21.334)
LN trước dự phòng	24.557	30.777	32.393	38.406	46.228	59.004
Chi phí dự phòng	(8.030)	(8.048)	(6.087)	(9.577)	(13.870)	(18.229)
LN trước thuế	16.527	22.729	26.306	28.829	32.358	40.774
LN sau thuế (sau lợi ích CĐTS)	54,6%	37,5%	15,7%	9,6%	12,2%	26,0%
LN thuộc về cổ đông	12.697	17.483	20.677	22.634	25.404	32.012
Tăng trưởng (%)	12.148	16.674	19.372	21.047	23.629	30.019
EPS điều chỉnh (VND)	1.508	2.070	2.405	2.613	2.933	3.727
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Dư nợ tín dụng (bao gồm TPDN)	406.518	507.683	649.795	810.199	1.012.749	1.265.936
Tăng trưởng (%)	26,1%	24,9%	28,0%	24,7%	25,0%	25,0%
Tiền gửi khách hàng	384.692	443.606	567.533	714.154	892.693	1.115.866
Tăng trưởng (%)	23,7%	15,3%	27,9%	25,8%	25,0%	25,0%
Tổng tài sản	607.140	728.532	944.954	1.128.801	1.403.891	1.748.111
Vốn chủ sở hữu	59.575	75.949	92.738	112.149	133.947	161.549
BVPS (VND)	7.396	9.429	11.513	13.923	16.629	20.056
CHỈ SỐ	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tỷ lệ nợ xấu (%)	0,9%	1,1%	1,6%	1,6%	1,6%	1,7%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	268%	238%	117%	92%	93%	97%
NIM (%)	5,1%	5,8%	4,9%	4,1%	4,2%	4,2%
CIR (%)	34%	32%	32%	31%	29%	27%
ROA (%)	2,2%	2,5%	2,3%	2,0%	1,9%	1,9%
ROE (%)	22,6%	24,6%	23,0%	20,5%	19,2%	20,3%
CAR Basel 2 (%)	11,0%	12,0%	10,8%	11,7%	11,2%	10,8%
P/E (x)	8,6	4,4	4,9	6,2	9,4	7,4
P/B (x)	1,7	1,0	1,0	1,2	1,7	1,4
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0,0%	0,0%	3,1%	3,1%	0,8%	1,1%



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)

Mã CK	Sàn	Vốn hóa 15/08/25	Tổng tài sản Q2/25	Vốn chủ sở hữu Q2/25	Tỷ lệ nợ xấu Q2/25	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q2/25	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q2/25	ROA (TTM)	ROE (TTM)	CAR (Basel 2) Q4/24	P/E	P/B
BID	HOSE	295.950	2.991.671	162.738	2,0%	1,6%	89,1%	0,9%	17,6%	9,0%	11,4	1,9
CTG	HOSE	269.574	2.609.788	163.826	1,3%	1,0%	134,8%	1,2%	20,0%	9,5%	9,0	1,7
VCB	HOSE	544.790	2.217.637	213.749	1,0%	0,3%	213,8%	1,7%	17,2%	12,2%	15,7	2,6
MBB	HOSE	222.318	1.289.644	127.804	1,6%	1,3%	88,9%	2,1%	21,4%	11,8%	9,1	1,8
TCB	HOSE	272.112	1.037.645	161.827	1,3%	0,6%	106,5%	2,2%	14,3%	15,3%	12,7	1,7
VPB	HOSE	244.365	1.104.719	152.183	4,0%	3,2%	52,2%	1,8%	12,2%	15,5%	14,0	1,7
ACB	HOSE	134.580	933.541	87.211	1,3%	0,5%	76,3%	2,0%	20,2%	11,8%	7,9	1,5
STB	HOSE	104.441	807.339	59.821	2,5%	0,8%	75,4%	1,5%	20,7%	10,1%	9,0	1,8
SHB	HOSE	82.931	825.493	63.114	2,6%	0,3%	65,4%	1,4%	18,3%	11,9%	7,6	1,3
HDB	HOSE	108.172	784.096	64.626	2,5%	4,0%	47,2%	2,0%	25,2%	14,0%	7,6	1,7
LPB	HOSE	120.089	513.613	40.700	1,7%	1,0%	75,3%	2,0%	23,3%	13,3%	12,1	3,0
VIB	HOSE	69.612	530.909	43.628	3,6%	3,0%	37,2%	1,5%	17,8%	11,9%	9,2	1,6
TPB	HOSE	52.311	428.590	38.230	2,1%	1,9%	62,7%	1,6%	16,9%	13,2%	8,2	1,4
MSB	HOSE	41.990	341.331	39.312	2,7%	1,2%	55,6%	1,6%	13,7%	12,4%	8,2	1,1
SSB	HOSE	59.176	379.087	39.561	2,0%	0,9%	73,6%	2,1%	18,9%	12,8%	8,5	1,5
OCB	HOSE	35.152	308.899	33.114	3,5%	2,0%	40,5%	1,1%	9,4%	12,5%	11,7	1,1
NAB	HOSE	27.966	314.798	21.240	2,9%	0,8%	39,0%	1,5%	19,6%	12,7%	7,2	1,3
EIB	HOSE	52.715	256.442	26.067	2,7%	1,0%	41,2%	1,4%	13,1%	12,4%	15,9	2,0
ABB	UPCoM	14.022	204.917	15.327	2,8%	0,8%	56,9%	0,8%	10,2%	10,1%	9,6	0,9
BAB	HNX	15.807	184.958	12.204	1,3%	0,5%	101,1%	0,7%	9,4%	11,2%	13,0	1,3
VBB	UPCoM	9.960	178.671	9.073	2,5%	1,1%	52,4%	0,6%	11,2%	11,7%	11,3	1,1
VAB	HOSE	11.389	133.952	9.425	1,1%	0,8%	88,3%	0,8%	11,0%	-	11,5	1,2
NVB	HNX	19.969	144.054	6.555	11,4%	0,9%	13,0%	-	-	-	-	3,1
BVB	UPCoM	9.908	115.509	6.920	3,8%	1,0%	40,5%	0,3%	4,2%	11,9%	-	1,4
KLB	UPCoM	8.468	97.630	7.246	2,0%	1,6%	82,8%	1,3%	17,5%	12,3%	7,2	1,2
PGB	UPCoM	8.175	78.553	6.193	3,3%	1,8%	35,6%	0,5%	6,5%	10,0%	-	1,3
SGB	UPCoM	4.794	35.141	4.234	3,2%	6,1%	32,4%	0,3%	2,1%	14,8%	-	1,1
Trung bình		105.212	698.097	59.849	2,7%	1,5%	69,5%	1,3%	15,1%	12,2%	10,3	1,6
Trung vị		52.715	379.087	39.312	2,5%	1,0%	62,7%	1,4%	17,1%	12,2%	9,2	1,5

Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 1000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Quyền Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng, CFA

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

anhmd@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

GĐ GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 20% trở lên.
KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 10% đến 20%.
TRUNG LẬP	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến 10%.
KÉM KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến -20%.
BÁN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -20% trở xuống.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.